## 2. PHÂN TÍCH CẤU TRÚC SÁCH VÀ CẤU TRÚC CHỦ ĐỀ

### 2.1. Phân tích ma trận nội dung hoạt động

#### *2.1.1. Các chủ đề hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp*

SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6 có 9 chủ đề dành cho Hoạt động giáo dục theo chủ đề. Các chủ đề Sinh hoạt lớp và Sinh hoạt dưới cờ trong bảng dưới đây chỉ là những gợi ý để các cơ sở giáo dục tham khảo. Các cơ sở giáo dục hoàn toàn có thể bổ sung các chủ đề năm học riêng của trường mình, những vấn đề chính trị thời sự, những vấn đề có tính xã hội,... cho các buổi sinh hoạt, miễn sao đạt được các yêu cầu cần đạt của chương trình.

| | **Hoạt động trải nghiệm thường xuyên (35 tiết)** | **Chủ điểm Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp (70 tiết)** |
|---|---|---|
| Tháng 9 | Khám phá lứa tuổi và môi trường học tập mới | Phát huy truyền thống nhà trường |
| Tháng 10 | Chăm sóc cuộc sống cá nhân | Chăm ngoan, học giỏi |
| Tháng 11 | Xây dựng tình bạn, tình thầy trò | Tôn sư trọng đạo |
| Tháng 12 | Nuôi dưỡng quan hệ gia đình | Uống nước nhớ nguồn |
| Tháng 1 | Kiểm soát chi tiêu | Chào xuân yêu thương |
| Tháng 2 | Xây dựng cộng đồng văn minh, thân thiện | Mừng Đảng, mừng Xuân |
| Tháng 3 | Tìm hiểu nghề truyền thống ở Việt Nam | Hợp tác và phát triển |
| Tháng 4 | Phòng tránh thiên tai và giảm thiểu biến đổi khí hậu | Phát triển bền vững |
| Tháng 5 | Tôn trọng người lao động | Noi gương người tốt, việc tốt |

### 2.1.2. Các chủ đề trải nghiệm thường xuyên và mục tiêu

| CHỦ ĐỀ/ CHỦ ĐIỂM | NỘI DUNG DỰ KIẾN | YÊU CẦU CẦN ĐẠT | NĂNG LỰC ĐẶC THÙ | NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT CHUNG |
|---|---|---|---|---|
| **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ** | | | | |
| **CHỦ ĐỀ 1. KHÁM PHÁ LỨA TUỔI VÀ MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP MỚI** | 1. Tìm hiểu những thay đổi của bản thân và môi trường học tập.<br>2. Rèn luyện thái độ sống tích cực và sở thích bản thân.<br>3. Thể hiện giá trị của bản thân đối với bạn bè. | – Nhận ra được sự thay đổi tích cực của bản thân, giới thiệu được đức tính đặc trưng của bản thân.<br>– Phát hiện được sở thích, khả năng và những giá trị khác của bản thân; tự tin với sở thích, khả năng của mình. | – Xác định được những nét đặc trưng về hành vi và lời nói của bản thân.<br>– Thể hiện được sở thích của mình theo hướng tích cực.<br>– Giải thích được ảnh hưởng của sự thay đổi cơ thể đến các trạng thái cảm xúc, hành vi của bản thân.<br>– Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống.<br>– Rút ra được những kinh nghiệm học được khi tham gia các hoạt động. | Nhân ái<br>Trách nhiệm<br>Tự chủ và tự học<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |

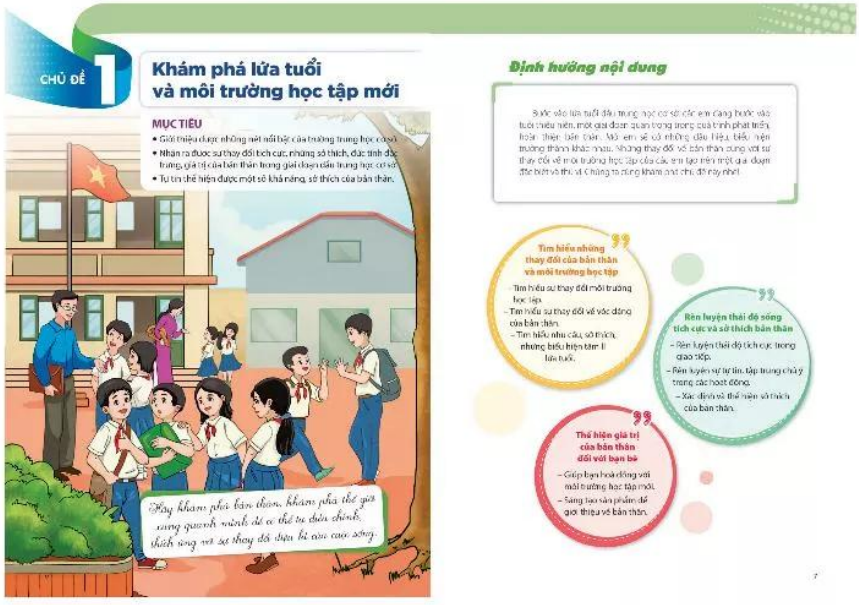

| CHỦ ĐỀ/ CHỦ ĐIỂM | NỘI DUNG DỰ KIẾN | YÊU CẦU CẦN ĐẠT | NĂNG LỰC ĐẶC THÙ | NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT CHUNG |
|---|---|---|---|---|
| **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ** | | | | |
| **CHỦ ĐỀ 2. CHĂM SÓC CUỘC SỐNG CÁ NHÂN** | 1. Chăm sóc sức khoẻ thể chất.<br>2. Chăm sóc sức khoẻ tinh thần.<br>3. Sắp xếp không gian học tập, sinh hoạt cá nhân.<br>4. Rèn luyện ý chí và tạo động lực | – Biết chăm sóc bản thân và điều chỉnh bản thân phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp.<br>– Sắp xếp được góc học tập, nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp. | – Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.<br>– Tự chuẩn bị kiến thức và kĩ năng cần thiết để đáp ứng với nhiệm vụ được giao.<br>– Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau. | Trách nhiệm<br>Chăm chỉ<br>Tự chủ và tự học<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |

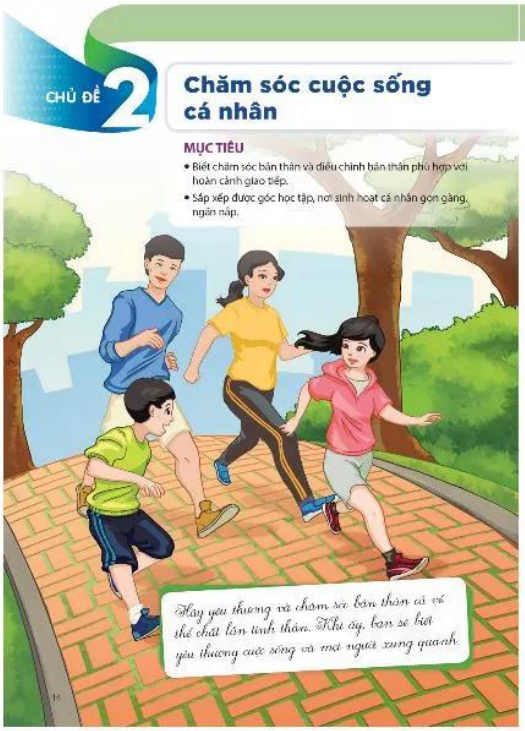
CHỦ ĐỀ 2

Chăm sóc cuộc sống cá nhân

MỤC TIÊU

- Biết chăm sóc bản thân và điều chỉnh bản thân phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp.
- Sắp xếp được góc học tập, nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp.

Hãy yêu thương và chăm sóc bản thân cả về thể chất lẫn tinh thần. Khi ấy, bạn sẽ biết yêu thương cuộc sống và mọi người xung quanh.

Định hướng nội dung

Chăm sóc cuộc sống cá nhân là sự chăm sóc bản thân về sức khoẻ thể chất, tinh thần cùng với không gian sống, học tập của chính mình.

Chăm sóc cuộc sống cá nhân thường xuyên và đúng cách giúp em có một sức khoẻ tốt, tinh thần vui vẻ, trí tuệ minh mẫn, tự tin và hành công trong cuộc sống. Tuy nhiên, việc chăm sóc cuộc sống cá nhân đòi hỏi phải có nghị lực và ý chí.

Hi vọng khi trải nghiệm với chủ đề này, em sẽ thêm quyết tâm để thực hiện tốt hơn việc chăm sóc cuộc sống cá nhân của mình. Chúc em thành công!

Chăm sóc sức khoẻ thể chất
- Thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày một cách khoa học.
- Rèn luyện tác phong đi, đứng, ngồi đúng tư thế.

Chăm sóc sức khoẻ tinh thần
- Kiểm soát nóng giận.
- Kiểm soát lo lắng.
- Tạo niềm vui và thư giãn.
- Suy nghĩ tích cực.

Sắp xếp không gian học tập, sinh hoạt cá nhân
- Trang trí góc học tập.
- Sắp xếp nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp.

Rèn luyện ý chí và tạo động lực
- Quyết tâm thay đổi một số thói quen chưa tốt.
- Tự tạo động lực để duy trì việc chăm sóc bản thân.

| CHỦ ĐỀ/ CHỦ ĐIỂM | NỘI DUNG DỰ KIẾN | YÊU CẦU CẦN ĐẠT | NĂNG LỰC ĐẶC THÙ | NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT CHUNG |
|---|---|---|---|---|
| **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ** | | | | |
| **CHỦ ĐỀ 3. XÂY DỰNG TÌNH BẠN, TÌNH THẦY TRÒ** | 1. Tìm hiểu cách xây dựng và giữ gìn mối quan hệ trong nhà trường.<br>2. Xây dựng và giữ gìn tình bạn, tình thầy trò.<br>3. Lưu giữ kỉ niệm tình bạn, tình thầy trò. | – Thiết lập được các mối quan hệ với bạn, thầy cô và biết gìn giữ tình bạn, tình thầy trò.<br>– Xác định và giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè. | – Thể hiện được chính kiến khi phản biện, bình luận về các hiện tượng xã hội và giải quyết mâu thuẫn.<br>– Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.<br>– Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống. | Nhân ái<br>Trách nhiệm<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |

| CHỦ ĐỀ/ CHỦ ĐIỂM | NỘI DUNG DỰ KIẾN | YÊU CẦU CẦN ĐẠT | NĂNG LỰC ĐẶC THÙ | NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT CHUNG |
|---|---|---|---|---|
| **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ** | | | | |
| **CHỦ ĐỀ 4. NUÔI DƯỠNG QUAN HỆ GIA ĐÌNH** | 1. Xác định các mối quan hệ trong gia đình và cách nuôi dưỡng các mối quan hệ đó.<br>2. Thực hiện các biện pháp nuôi dưỡng quan hệ gia đình.<br>3. Tham gia giải quyết một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ gia đình. | – Thể hiện được sự động viên, chăm sóc người thân trong gia đình bằng lời nói và hành động cụ thể.<br>– Tham gia giải quyết một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ gia đình. | – Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề trong những tình huống khác nhau.<br>– Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.<br>– Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống. | Nhân ái<br>Trách nhiệm<br>Chăm chỉ<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |

| CHỦ ĐỀ/ CHỦ ĐIỂM | NỘI DUNG DỰ KIẾN | YÊU CẦU CẦN ĐẠT | NĂNG LỰC ĐẶC THÙ | NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT CHUNG |
|---|---|---|---|---|
| **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ** | | | | |
| **CHỦ ĐỀ 5. KIỂM SOÁT CHI TIÊU** | 1. Tìm hiểu lí do ưu tiên, các khoản chi.<br>2. Thực hành lựa chọn khoản chi ưu tiên. | – Xác định được những khoản chi ưu tiên khi số tiền của mình hạn chế.<br>– Biết cách cân đối nhu cầu tiêu dùng của mọi người trong gia đình để tiết kiệm chi tiêu. | – Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt được mục tiêu.<br>– Tự chuẩn bị kiến thức và kĩ năng cần thiết để đáp ứng với nhiệm vụ được giao.<br>– Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau. | Trách nhiệm<br>Trung thực<br>Chăm chỉ<br>Tự chủ và tự học<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |

| CHỦ ĐỀ/ CHỦ ĐIỂM | NỘI DUNG DỰ KIẾN | YÊU CẦU CẦN ĐẠT | NĂNG LỰC ĐẶC THÙ | NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT CHUNG |
|---|---|---|---|---|
| **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ** | | | | |
| **CHỦ ĐỀ 6. XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG VĂN MINH, THÂN THIỆN** | 1. Tìm hiểu nơi công cộng.<br>2. Thực hiện một số hành vi văn hoá nơi công cộng.<br>3. Tuyên truyền và nhắc nhở. | – Thể hiện được hành vi văn hoá nơi công cộng.<br>– Thiết lập được các mối quan hệ với cộng đồng, thể hiện được sự sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ với mọi người. | – Thể hiện được chính kiến khi phản biện, bình luận về các hiện tượng xã hội và giải quyết mâu thuẫn.<br>– Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.<br>– Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống. | Nhân ái<br>Trung thực<br>Trách nhiệm<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |

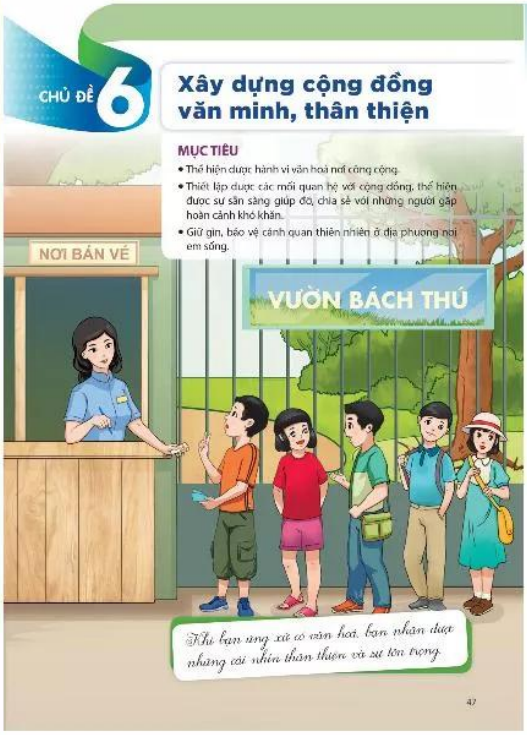

| CHỦ ĐỀ/ CHỦ ĐIỂM | NỘI DUNG DỰ KIẾN | YÊU CẦU CẦN ĐẠT | NĂNG LỰC ĐẶC THÙ | NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT CHUNG |
|---|---|---|---|---|
| **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ** | | | | |
| **CHỦ ĐỀ 7. TÌM HIỂU NGHỀ TRUYỀN THỐNG Ở VIỆT NAM** | 1. Tìm hiểu một số nghề truyền thống ở Việt Nam.<br>2. Tìm hiểu những người làm nghề truyền thống.<br>3. Giữ gìn nghề truyền thống. | – Tìm hiểu được một số nghề truyền thống ở Việt Nam.<br>– Nêu được hoạt động đặc trưng, những yêu cầu cơ bản, trang thiết bị, dụng cụ lao động của các nghề truyền thống.<br>– Nhận biết được một số đặc điểm của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với công việc của nghề truyền thống.<br>– Nhận biết được về an toàn sử dụng công cụ lao động trong các nghề truyền thống. | – Giới thiệu được các nghề/ nhóm nghề phổ biến ở địa phương và ở Việt Nam, chỉ ra được vai trò kinh tế – xã hội của các nghề đó.<br>– Phân tích được yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm nghề mà bản thân quan tâm.<br>– Chỉ ra được các công cụ của các ngành nghề, những nguy cơ mất an toàn có thể xảy ra và cách đảm bảo sức khoẻ nghề nghiệp.<br>– Rèn luyện được một số phẩm chất và năng lực cơ bản của người lao động.<br>– Biết giữ an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp. | Yêu nước<br>Nhân ái<br>Trách nhiệm<br>Chăm chỉ<br>Tự chủ và tự học<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |

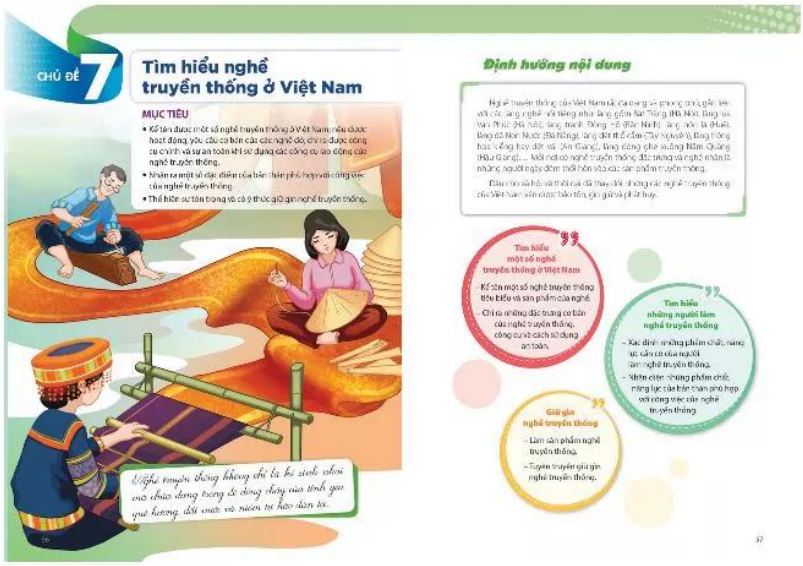

| CHỦ ĐỀ/ CHỦ ĐIỂM | NỘI DUNG DỰ KIẾN | YÊU CẦU CẦN ĐẠT | NĂNG LỰC ĐẶC THÙ | NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT CHUNG |
|---|---|---|---|---|
| **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ** | | | | |
| **CHỦ ĐỀ 8. PHÒNG TRÁNH THIÊN TAI VÀ GIẢM THIỂU BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU** | 1. Tìm hiểu thiên tai và biến đổi khí hậu.<br>2. Phòng tránh thiên tai và dịch bệnh.<br>3. Giảm thiểu biến đổi khí hậu. | – Nhận biết được những dấu hiệu của thiên tai và biết cách tự bảo vệ trong một số tình huống thiên tai cụ thể.<br>– Chỉ ra được những tác động của biến đổi khí hậu đến sức khoẻ con người.<br>– Tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè có ý thức thực hiện các việc làm giảm thiểu biến đổi khí hậu. | – Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.<br>– Nhận biết được những nguy cơ từ môi trường tự nhiên và xã hội ảnh hưởng đến cuộc sống con người.<br>– Biết cách ứng phó với nguy cơ, rủi ro từ môi trường tự nhiên và xã hội.<br>– Đánh giá được sự hợp lí/ chưa hợp lí của kế hoạch hoạt động.<br>– Đánh giá được những yếu tố ảnh hưởng đến quá trình thực hiện hoạt động.<br>– Chỉ ra được những đóng góp của bản thân và người khác vào kết quả hoạt động.<br>– Rút ra những kinh nghiệm học được khi tham gia các hoạt động. | Trách nhiệm<br>Chăm chỉ<br>Tự chủ và tự học<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |

| CHỦ ĐỀ/ CHỦ ĐIỂM | NỘI DUNG DỰ KIẾN | YÊU CẦU CẦN ĐẠT | NĂNG LỰC ĐẶC THÙ | NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT CHUNG |
|---|---|---|---|---|
| **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ** | | | | |
| **CHỦ ĐỀ 9. TÔN TRỌNG NGƯỜI LAO ĐỘNG** | 1. Khám phá giá trị của nghề.<br>2. Tôn trọng lao động nghề nghiệp. | – Nhận biết được về an toàn khi sử dụng công cụ lao động trong các nghề truyền thống.<br>– Nhận diện được giá trị của các nghề trong xã hội và có thái độ tôn trọng đối với lao động nghề nghiệp khác nhau. | – Chỉ ra được các công cụ của các ngành nghề, những nguy cơ mất an toàn có thể xảy ra và cách đảm bảo sức khoẻ nghề nghiệp.<br>– Rèn luyện được một số phẩm chất và năng lực cơ bản của người lao động.<br>– Đánh giá được sự hợp lí/ chưa hợp lí của kế hoạch hoạt động.<br>– Đánh giá được những yếu tố ảnh hưởng đến quá trình thực hiện hoạt động.<br>– Chỉ ra được những đóng góp của bản thân và người khác vào kết quả hoạt động.<br>– Rút ra những kinh nghiệm học được khi tham gia các hoạt động. | Nhân ái<br>Trách nhiệm<br>Chăm chỉ<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |

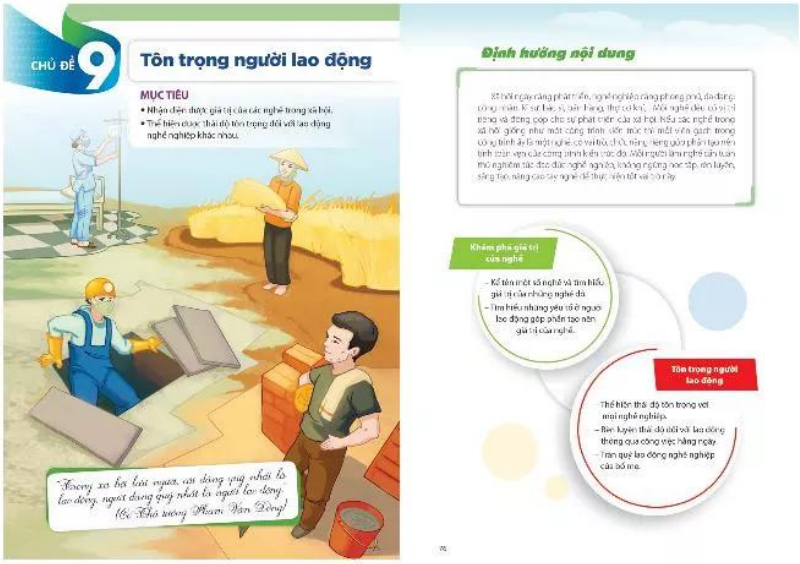

| CHỦ ĐỀ/ CHỦ ĐIỂM | NỘI DUNG DỰ KIẾN | YÊU CẦU CẦN ĐẠT | NĂNG LỰC ĐẶC THÙ | NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT CHUNG |
|---|---|---|---|---|
| **SINH HOẠT DƯỚI CỜ** | | | | |
| **CHỦ ĐIỂM 1. XÂY DỰNG TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG** | **1. Tìm hiểu ngôi trường mới của em**<br>– Tìm hiểu các hoạt động đặc trưng của trường trung học cơ sở.<br>– Tìm hiểu các phòng chức năng của nhà trường.<br>**2. Tìm hiểu truyền thống nhà trường**<br>– Tìm hiểu truyền thống hiếu học của nhà trường.<br>– Tìm hiểu nội quy nền nếp của nhà trường.<br>**3. Tham gia xây dựng văn hoá trường học**<br>– Thể hiện văn hoá trong giao tiếp trong trường học.<br>– Phổ biến quy định về giữ gìn cảnh quan nhà trường xanh, sạch, đẹp.<br>**4. Ca ngợi trường em**<br>– Hát những bài hát truyền thống về nhà trường.<br>– Nghe kể về những tấm gương điển hình của nhà trường. | – Giới thiệu được những nét nổi bật của nhà trường và chủ động, tự giác tham gia xây dựng truyền thống nhà trường.<br>– Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường. | – Thể hiện được sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người để cùng thực hiện nhiệm vụ.<br>– Chỉ ra được những đóng góp của bản thân và người khác vào kết quả hoạt động. | Yêu nước<br>Nhân ái<br>Trách nhiệm<br>Chăm chỉ<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |
| **CHỦ ĐIỂM 2. CHĂM NGOAN, HỌC GIỎI** | **1. Tìm hiểu phương pháp học ở trung học cơ sở**<br>– Nghe thầy cô hướng dẫn phương pháp học tập ở trung học cơ sở.<br>– Trao đổi kinh nghiệm học tập với các anh chị lớp trên.<br>**2. Lan toả giá trị yêu thương**<br>– Nghe chuyên gia, thầy cô nói chuyện về giá trị yêu thương.<br>– Chia sẻ cảm nghĩ của em về yêu thương.<br>**3. Ca ngợi người phụ nữ Việt Nam**<br>– Tham gia chương trình văn nghệ "Vẻ đẹp người phụ nữ Việt Nam".<br>– Nghe kể về tấm gương người phụ nữ giỏi việc nước, đảm việc nhà.<br>**4. An toàn trong trường học**<br>– Tham gia diễn đàn phòng chống tai nạn, thương tích trong trường học.<br>– Nói không với bạo lực học đường. | – Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người, không đồng tình với những hành vi kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.<br>– Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường. | – Đánh giá được những yếu tố ảnh hưởng đến quá trình thực hiện hoạt động.<br>– Rút ra được những kinh nghiệm học được khi tham gia các hoạt động. | Yêu nước<br>Nhân ái<br>Trách nhiệm<br>Chăm chỉ<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |

| CHỦ ĐỀ/ CHỦ ĐIỂM | NỘI DUNG DỰ KIẾN | YÊU CẦU CẦN ĐẠT | NĂNG LỰC ĐẶC THÙ | NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT CHUNG |
|---|---|---|---|---|
| **SINH HOẠT DƯỚI CỜ** | | | | |
| **CHỦ ĐIỂM 3. TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO** | **1. Hưởng ứng phong trào "Dạy tốt, học tốt"**<br>– Đăng kí thi đua học tốt.<br>– Thực hiện cam kết thi đua.<br>**2. Tôn vinh nghề dạy học**<br>– Kể chuyện về tấm gương nhà giáo.<br>– Lắng nghe tâm sự nghề giáo.<br>**3. Kỉ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam**<br>– Tham gia tích cực vào các hoạt động tập thể trong lễ kỉ niệm.<br>– Thể hiện lòng biết ơn thầy cô.<br>**4. Tổng kết phong trào "Dạy tốt, học tốt"**<br>– Báo cáo kết quả thi đua của lớp.<br>– Giao lưu với thầy cô và học sinh điển hình. | – Giới thiệu được những nét nổi bật của nhà trường và chủ động, tự giác tham gia xây dựng truyền thống nhà trường.<br>– Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường. | – Thể hiện được sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người để cùng thực hiện nhiệm vụ.<br>– Rút ra được những kinh nghiệm học được khi tham gia các hoạt động. | Yêu nước<br>Nhân ái<br>Trách nhiệm<br>Chăm chỉ<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |
| **CHỦ ĐIỂM 4. UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN** | **1. Giáo dục truyền thống gia đình**<br>– Kể về những đóng góp của một số gia đình tiêu biểu.<br>– Chia sẻ về vai trò của gia đình đối với mỗi cá nhân.<br>**2. Bảo vệ chủ quyền biên giới, hải đảo**<br>– Đồng diễn dân vũ về chủ đề quê hương, đất nước.<br>– Hùng biện về chủ quyền biên giới, hải đảo.<br>**3. Giữ gìn truyền thống văn hoá địa phương**<br>– Trưng bày triển lãm về văn hoá địa phương.<br>– Giới thiệu sản phẩm của địa phương.<br>**4. Tự hào Quân đội Nhân dân Việt Nam**<br>– Giao lưu với chú bộ đội.<br>– Tham gia văn nghệ chào mừng Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam. | – Thiết lập được các mối quan hệ với cộng đồng, thể hiện được sự sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ với mọi người.<br>– Giới thiệu được một số nghề truyền thống của địa phương. | – Tự chuẩn bị kiến thức và kĩ năng cần thiết để đáp ứng với nhiệm vụ được giao.<br>– Chỉ ra được những đóng góp của bản thân và người khác vào kết quả hoạt động.<br>– Rút ra được những kinh nghiệm học được khi tham gia các hoạt động. | Yêu nước<br>Nhân ái<br>Trách nhiệm<br>Chăm chỉ<br>Tự chủ và tự học<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |

| CHỦ ĐỀ/ CHỦ ĐIỂM | NỘI DUNG DỰ KIẾN | YÊU CẦU CẦN ĐẠT | NĂNG LỰC ĐẶC THÙ | NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT CHUNG |
|---|---|---|---|---|
| **SINH HOẠT DƯỚI CỜ** | | | | |
| **CHỦ ĐIỂM 5. CHÀO XUÂN YÊU THƯƠNG** | **1. Vui xuân ấm no**<br>– Đóng góp và sắp xếp các món quà cho chương trình "Trao tấm lòng vàng".<br>– Chia sẻ ý nghĩa của các hoạt động thiện nguyện.<br>**2. Tìm hiểu trang phục ngày Tết**<br>– Giới thiệu trang phục dân tộc ngày Tết.<br>– Trình diễn trang phục ngày Tết.<br>**3. Giữ gìn truyền thống ngày Tết**<br>– Kể về phong tục Tết quê em.<br>– Thực hiện hành vi văn minh, tiết kiệm trong dịp lễ Tết. | – Lập và thực hiện được kế hoạch hoạt động thiện nguyện tại địa phương; biết vận động người thân và bạn bè tham gia các hoạt động thiện nguyện ở nơi cư trú.<br>– Giới thiệu được một số truyền thống của địa phương. | – Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt được mục tiêu.<br>– Thể hiện được sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người để cùng thực hiện nhiệm vụ. | Yêu nước<br>Nhân ái<br>Trách nhiệm<br>Chăm chỉ<br>Tự chủ và tự học<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |
| **CHỦ ĐIỂM 6. MỪNG ĐẢNG, MỪNG XUÂN** | **1. Chung tay xây dựng ý thức xã hội**<br>– Tuyên truyền nâng cao ý thức xã hội cho HS.<br>– Cam kết thực hiện hành vi văn minh.<br>**2. Văn nghệ mừng Đảng, mừng Xuân**<br>– Tham gia hát múa tập thể.<br>– Thuyết trình về chủ đề Mừng xuân trên quê hương em.<br>**3. Thực hiện tuần lễ xanh – sạch – đẹp**<br>– Trang trí không gian trường lớp bằng các sản phẩm tái chế.<br>– Chăm sóc cây xanh trong nhà trường.<br>**4. Vui Tết an toàn**<br>– Tuyên truyền về vui Tết an toàn.<br>– Tham gia tiểu phẩm về an toàn ngày Tết. | Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường. | – Xác định được mục tiêu, đề xuất được nội dung và phương thức phù hợp cho các hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm.<br>– Dự kiến được nhân sự tham gia hoạt động và phân công nhiệm vụ phù hợp cho các thành viên.<br>– Dự kiến được thời gian hoàn thành nhiệm vụ. | Yêu nước<br>Nhân ái<br>Trách nhiệm<br>Chăm chỉ<br>Tự chủ và tự học<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |

| CHỦ ĐỀ/ CHỦ ĐIỂM | NỘI DUNG DỰ KIẾN | YÊU CẦU CẦN ĐẠT | NĂNG LỰC ĐẶC THÙ | NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT CHUNG |
|---|---|---|---|---|
| **SINH HOẠT DƯỚI CỜ** | | | | |
| **CHỦ ĐIỂM 7. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN** | **1. Phát triển nghề truyền thống trong hội nhập quốc tế**<br>– Nghe chuyên gia chia sẻ về các cơ hội phát triển nghề truyền thống.<br>– Trao đổi về giữ gìn bản sắc Việt.<br>**2. Tôn vinh vẻ đẹp người phụ nữ**<br>– Giao lưu với các nữ nghệ nhân làm nghề truyền thống.<br>– Hát về mẹ.<br>**3. Hợp tác và phát triển nghề truyền thống**<br>– Nghe nói chuyện chủ đề Hợp tác để phát triển.<br>– Giới thiệu sản phẩm nghề truyền thống Việt Nam.<br>**4. Tiến bước lên Đoàn**<br>– Tham gia Lễ kỉ niệm Ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.<br>– Hát các bài hát về Đoàn. | – Tìm hiểu được một số nghề truyền thống ở Việt Nam.<br>– Nêu được hoạt động đặc trưng, những yêu cầu cơ bản, trang thiết bị, dụng cụ lao động của các nghề truyền thống.<br>– Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường. | – Phân tích được yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm nghề mà bản thân quan tâm.<br>– Trình bày được xu thế phát triển của nghề ở Việt Nam.<br>– Thể hiện được sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người để cùng thực hiện nhiệm vụ. | Yêu nước<br>Nhân ái<br>Trách nhiệm<br>Chăm chỉ<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |
| **CHỦ ĐIỂM 8. PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG** | **1. Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên**<br>– Tham gia diễn đàn về thiên nhiên và việc bảo tồn thiên nhiên.<br>– Triển lãm tranh, ảnh cổ động việc bảo tồn thiên nhiên.<br>**2. Bảo vệ môi trường và giảm thiểu biến đổi khí hậu**<br>– Hướng dẫn một số biện pháp phòng tránh thiên tai.<br>– Trao đổi biện pháp bảo vệ môi trường và giảm thiểu biến đổi khí hậu.<br>**3. Hưởng ứng văn hoá đọc vì sự phát triển bền vững**<br>– Tham gia triển lãm sách.<br>– Giới thiệu sách về môi trường và khí hậu.<br>**4. Phát triển bền vững**<br>– Tham gia diễn đàn vì sự phát triển bền vững.<br>– Hát, múa cổ động về bảo vệ môi trường. | Tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè có ý thức thực hiện các việc làm giảm thiểu biến đổi khí hậu. | – Giải thích được tác động của sự đa dạng về thế giới, văn hoá, con người và môi trường thiên nhiên đối với cuộc sống.<br>– Nhận biết được những nguy cơ từ môi trường tự nhiên và xã hội ảnh hưởng đến cuộc sống con người. | Yêu nước<br>Nhân ái<br>Trách nhiệm<br>Chăm chỉ<br>Trung thực<br>Tự chủ và tự học<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |

| CHỦ ĐỀ/ CHỦ ĐIỂM | NỘI DUNG DỰ KIẾN | YÊU CẦU CẦN ĐẠT | NĂNG LỰC ĐẶC THÙ | NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT CHUNG |
|---|---|---|---|---|
| **SINH HOẠT DƯỚI CỜ** | | | | |
| **CHỦ ĐIỂM 9. NOI GƯƠNG NGƯỜI TỐT, VIỆC TỐT** | **1. Mừng ngày Thống nhất đất nước 30 – 4 và Quốc tế Lao động 1 – 5**<br>– Tham gia chương trình giao lưu và văn nghệ.<br>– Ca ngợi người lao động.<br>**2. Noi gương đội viên, đoàn viên tiêu biểu**<br>– Giao lưu với đội viên, đoàn viên tiêu biểu.<br>– Tuyên dương người tốt, việc tốt.<br>**3. Nhớ về Bác**<br>– Kể chuyện về tấm gương lao động và học tập của Bác Hồ.<br>– Hát về Người.<br>**4. Tổng kết năm học**<br>– Nghe báo cáo kết quả học tập và rèn luyện của HS toàn trường.<br>– Nói lời tạm biệt các anh chị lớp 9. | Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường. | – Thể hiện được sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người để cùng thực hiện nhiệm vụ.<br>– Biết cách tự khích lệ và động viên người khác để cùng hoàn thành nhiệm vụ. | Yêu nước<br>Nhân ái<br>Trách nhiệm<br>Chăm chỉ<br>Tự chủ và tự học<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |

| CHỦ ĐỀ/ CHỦ ĐIỂM | NỘI DUNG DỰ KIẾN | YÊU CẦU CẦN ĐẠT | NĂNG LỰC ĐẶC THÙ | NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT CHUNG |
|---|---|---|---|---|
| **SINH HOẠT LỚP** | | | | |
| **CHỦ ĐIỂM 1. XÂY DỰNG TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG** | **Tuần 1:**<br>– Làm quen với thầy cô và bạn bè.<br>– Bầu ban cán sự lớp và tổ/ nhóm.<br>**Tuần 2:**<br>– Xây dựng nội quy lớp học.<br>– Tìm hiểu nhiệm vụ chính của năm học.<br>**Tuần 3:**<br>– Chia sẻ cách tạo thiện cảm trong quan hệ bạn bè.<br>– Thảo luận cách thực hiện tốt nội quy lớp học.<br>**Tuần 4:**<br>– Chia sẻ cảm nhận của em khi học trong môi trường học tập mới.<br>– Cùng hát về tình bạn. | – Thiết lập được các mối quan hệ với bạn, thầy cô và biết gìn giữ tình bạn, tình thầy trò.<br>– Xác định và giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè. | Giải quyết được vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác. | Yêu nước<br>Nhân ái<br>Trách nhiệm<br>Chăm chỉ<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |

| CHỦ ĐỀ/ CHỦ ĐIỂM | NỘI DUNG DỰ KIẾN | YÊU CẦU CẦN ĐẠT | NĂNG LỰC ĐẶC THÙ | NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT CHUNG |
|---|---|---|---|---|
| **SINH HOẠT LỚP** | | | | |
| **CHỦ ĐIỂM 2. CHĂM NGOAN, HỌC GIỎI** | **Tuần 5:**<br>– Trao đổi kinh nghiệm học tập với các bạn trong tổ/ nhóm.<br>– Giúp bạn cùng tiến.<br>**Tuần 6:**<br>– Kể những việc làm đáng tự hào của bản thân.<br>– Rèn luyện cách nói chuyện vui vẻ với bạn.<br>**Tuần 7:**<br>– Chia sẻ về người phụ nữ mà em yêu thương.<br>– Thể hiện tình cảm với cô giáo và các bạn nữ.<br>**Tuần 8:**<br>– Sắp xếp bàn học, không gian sinh hoạt.<br>– Thảo luận về quy định an toàn trong trường học. | – Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường.<br>– Biết cách vượt qua khó khăn trong một số tình huống cụ thể. | – Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt được mục tiêu.<br>– Biết cách tự khích lệ và động viên người khác để cùng hoàn thành nhiệm vụ. | Yêu nước<br>Nhân ái<br>Trách nhiệm<br>Chăm chỉ<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |
| **CHỦ ĐIỂM 3. TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO** | **Tuần 9:**<br>– Thảo luận về phương pháp tự học hiệu quả.<br>– Chia sẻ về cách thực hiện cam kết thi đua học tốt.<br>**Tuần 10:**<br>– Trò chuyện cùng GV chủ nhiệm.<br>– Kể về thầy, cô giáo cũ.<br>**Tuần 11:**<br>– Nói lời tri ân với thầy cô.<br>– Trao đổi về kết quả thực hiện phong trào "Dạy tốt, học tốt".<br>**Tuần 12:**<br>– Kể về tấm gương học tốt của bạn.<br>– Chia sẻ kết quả rèn luyện của bản thân trong tháng thi đua. | Thiết lập được các mối quan hệ với bạn, thầy cô và biết gìn giữ tình bạn, tình thầy trò. | Biết cách tự khích lệ và động viên người khác để cùng hoàn thành nhiệm vụ. | Yêu nước<br>Nhân ái<br>Trách nhiệm<br>Chăm chỉ<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |

| CHỦ ĐỀ/ CHỦ ĐIỂM | NỘI DUNG DỰ KIẾN | YÊU CẦU CẦN ĐẠT | NĂNG LỰC ĐẶC THÙ | NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT CHUNG |
|---|---|---|---|---|
| **SINH HOẠT LỚP** | | | | |
| **CHỦ ĐIỂM 4. UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN** | **Tuần 13:**<br>– Chia sẻ những việc làm của gia đình em cho quê hương.<br>– Chia sẻ kỉ niệm của em về gia đình.<br>**Tuần 14:**<br>– Tìm hiểu cuộc sống của chú bộ đội nơi biên giới, hải đảo.<br>– Viết thư hỏi thăm các chú bộ đội nơi biên giới, hải đảo.<br>**Tuần 15:**<br>– Toạ đàm về xây dựng gia đình văn hoá.<br>– Viết thông điệp yêu thương gửi người thân.<br>**Tuần 16:**<br>– Kể về những việc làm xây đắp tình quân dân.<br>– Chia sẻ việc làm của em thể hiện tình yêu quê hương, đất nước. | – Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường.<br>– Thiết lập được các mối quan hệ với cộng đồng, thể hiện được sự sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ với mọi người. | – Xác định được mục tiêu, đề xuất được nội dung và phương thức phù hợp cho các hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm.<br>– Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt được mục tiêu.<br>– Thể hiện được sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người để cùng thực hiện nhiệm vụ. | Yêu nước<br>Nhân ái<br>Trách nhiệm<br>Chăm chỉ<br>Tự chủ và tự học<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |
| **CHỦ ĐIỂM 5. CHÀO XUÂN YÊU THƯƠNG** | **Tuần 17:**<br>– Giới thiệu các hoàn cảnh khó khăn cần được sẻ chia.<br>– Chia sẻ các cách tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình.<br>**Tuần 18:**<br>– Chia sẻ ý tưởng trang trí nhà, lớp học vào ngày Tết sao cho đẹp và tiết kiệm.<br>– Làm đồ trang trí lớp học ngày Xuân.<br>**Tuần 19:**<br>– Tìm hiểu văn hoá ẩm thực ngày Tết.<br>– Gói bánh ngày Tết. | Thiết lập được các mối quan hệ với cộng đồng, thể hiện được sự sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ với mọi người. | – Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt được mục tiêu.<br>– Thể hiện được sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người để cùng thực hiện nhiệm vụ.<br>– Biết cách tự khích lệ và động viên người khác để cùng hoàn thành nhiệm vụ. | Yêu nước<br>Nhân ái<br>Trách nhiệm<br>Chăm chỉ<br>Tự chủ và tự học<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |

| CHỦ ĐỀ/ CHỦ ĐIỂM | NỘI DUNG DỰ KIẾN | YÊU CẦU CẦN ĐẠT | NĂNG LỰC ĐẶC THÙ | NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT CHUNG |
|---|---|---|---|---|
| **SINH HOẠT LỚP** | | | | |
| **CHỦ ĐIỂM 6. MỪNG ĐẢNG, MỪNG XUÂN** | **Tuần 20:**<br>– Tìm hiểu bộ quy tắc ứng xử văn hoá trong trường học.<br>– Rèn luyện các hành vi văn hoá trong trường học.<br>**Tuần 21:**<br>– Vẽ tranh cổ động mừng Đảng, mừng Xuân theo nhóm.<br>– Giới thiệu ý nghĩa của tranh.<br>**Tuần 22:**<br>– Báo cáo kết quả tuần lễ xanh – sạch – đẹp.<br>– Chia sẻ cảm xúc của em khi môi trường xung quanh xanh – sạch – đẹp.<br>**Tuần 23:**<br>– Chia sẻ kế hoạch trong những ngày nghỉ Tết của em.<br>– Thảo luận về ứng xử văn minh trong lễ hội. | – Giới thiệu được những nét nổi bật của nhà trường và chủ động, tự giác tham gia xây dựng truyền thống nhà trường.<br>– Thể hiện được hành vi văn hoá nơi công cộng. | – Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống.<br>– Tự chuẩn bị kiến thức và kĩ năng cần thiết để đáp ứng với nhiệm vụ được giao.<br>– Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau. | Yêu nước<br>Nhân ái<br>Trách nhiệm<br>Chăm chỉ<br>Tự chủ và tự học<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |
| **CHỦ ĐIỂM 7. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN** | **Tuần 24:**<br>– Tham gia hoạt động "Trao nụ cười – nhận niềm vui".<br>– Chia sẻ về giá trị của đoàn kết.<br>**Tuần 25:**<br>– Tổ chức "Chào mừng Ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3".<br>– Nói về vẻ đẹp nữ sinh.<br>**Tuần 26:**<br>– Hát các bài hát về nghề.<br>– Chơi trò chơi phát triển kĩ năng hợp tác.<br>**Tuần 27:**<br>– Tìm hiểu về Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.<br>– Tìm hiểu tấm gương đoàn viên tiêu biểu. | – Phát hiện được sở thích, khả năng và những giá trị khác của bản thân; tự tin với sở thích, khả năng của mình.<br>– Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường. | – Thể hiện được sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người để cùng thực hiện nhiệm vụ.<br>– Xác định được mục tiêu, đề xuất được nội dung và phương thức phù hợp cho các hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm. | Yêu nước<br>Nhân ái<br>Trách nhiệm<br>Chăm chỉ<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |

| CHỦ ĐỀ/ CHỦ ĐIỂM | NỘI DUNG DỰ KIẾN | YÊU CẦU CẦN ĐẠT | NĂNG LỰC ĐẶC THÙ | NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT CHUNG |
|---|---|---|---|---|
| **SINH HOẠT LỚP** | | | | |
| **CHỦ ĐIỂM 8. PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG** | **Tuần 28:**<br>– Du lịch thắng cảnh quê hương qua màn ảnh nhỏ.<br>– Chia sẻ cảm xúc và việc làm bảo vệ cảnh quan.<br>**Tuần 29:**<br>– Vận động mọi người không sử dụng đồ dùng có nguồn gốc từ động vật quý hiếm.<br>– Hát các bài hát về môi trường xanh.<br>**Tuần 30:**<br>– Giới thiệu cuốn sách về môi trường mà em yêu thích.<br>– Trao đổi sách.<br>**Tuần 31:**<br>– Tham gia hỏi – đáp về bảo vệ môi trường.<br>– Hát các bài hát về hành tinh xanh. | – Thể hiện được cảm xúc, hứng thú với khám phá cảnh quan thiên nhiên.<br>– Vận động người thân, bạn bè không sử dụng các đồ dùng có nguồn gốc từ những động vật quý hiếm.<br>– Thực hiện được những việc làm cụ thể để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. | – Giải thích được tác động của sự đa dạng về thế giới, văn hoá, con người và môi trường thiên nhiên đối với cuộc sống.<br>– Nhận biết được những nguy cơ từ môi trường tự nhiên và xã hội ảnh hưởng đến cuộc sống con người. | Yêu nước<br>Nhân ái<br>Trách nhiệm<br>Chăm chỉ<br>Trung thực<br>Tự chủ và tự học<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |
| **CHỦ ĐIỂM 9. NOI GƯƠNG NGƯỜI TỐT, VIỆC TỐT** | **Tuần 32:**<br>– Thảo luận về việc làm kế hoạch nhỏ.<br>– Tham gia trò chơi "Đoán nghề".<br>**Tuần 33:**<br>– Kể về những đội viên, đoàn viên tiêu biểu mà em biết.<br>– Chia sẻ mục tiêu phấn đấu của bản thân.<br>**Tuần 34:**<br>– Kể cho nhau nghe những câu chuyện về Bác.<br>– Chia sẻ những việc làm tốt tạo ấn tượng sâu sắc trong em.<br>**Tuần 35:**<br>– Chia sẻ kỉ niệm về lớp 6.<br>– Tạm biệt thầy cô và bạn bè. | – Nhận diện được giá trị của các nghề trong xã hội và có thái độ tôn trọng đối với lao động nghề nghiệp khác nhau.<br>– Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường. | – Phân tích được yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm nghề mà bản thân quan tâm.<br>– Rèn luyện được một số phẩm chất và năng lực cơ bản của người lao động. | Yêu nước<br>Nhân ái<br>Trách nhiệm<br>Chăm chỉ<br>Tự chủ và tự học<br>Giao tiếp và hợp tác<br>Giải quyết vấn đề và sáng tạo |

## 2.2. Phân tích kết cấu các chủ đề

| Tên chủ đề/ chủ điểm | Hoạt động hướng vào bản thân (40%) | | Hoạt động hướng đến xã hội (25%) | | | Hoạt động hướng đến tự nhiên (15%) | | Hoạt động hướng nghiệp (20%) |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | *Hoạt động khám phá bản thân* | *Hoạt động rèn luyện bản thân* | *Hoạt động chăm sóc gia đình* | *Hoạt động xây dựng nhà trường* | *Hoạt động xây dựng cộng đồng* | *Tìm hiểu và bảo tồn thiên nhiên* | *Tìm hiểu và bảo vệ môi trường* | *Hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp* |
| **Chủ đề trải nghiệm thường xuyên** | | | | | | | | |
| 1. Khám phá lứa tuổi và môi trường học tập mới | X | X | | | | | | |
| 2. Chăm sóc cuộc sống cá nhân | | X | X | | | | | |
| 3. Xây dựng tình bạn, tình thầy trò | | X | | X | | | | |
| 4. Nuôi dưỡng quan hệ gia đình | | X | X | | | | | |
| 5. Kiểm soát chi tiêu | | X | X | | | | | |
| 6. Xây dựng cộng đồng văn minh, thân thiện | | | | | X | | X | |
| 7. Tìm hiểu nghề truyền thống ở Việt Nam | | | | | X | | | X |
| 8. Phòng tránh thiên tai và giảm thiểu biến đổi khí hậu | | | | | | X | X | |
| 9. Tôn trọng người lao động | | X | | | | | | X |

| Tên chủ đề/ chủ điểm | Hoạt động hướng vào bản thân (40%) | | Hoạt động hướng đến xã hội (25%) | | | Hoạt động hướng đến tự nhiên (15%) | | Hoạt động hướng nghiệp (20%) |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | *Hoạt động khám phá bản thân* | *Hoạt động rèn luyện bản thân* | *Hoạt động chăm sóc gia đình* | *Hoạt động xây dựng nhà trường* | *Hoạt động xây dựng cộng đồng* | *Tìm hiểu và bảo tồn thiên nhiên* | *Tìm hiểu và bảo vệ môi trường* | *Hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp* |
| **Chủ điểm Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp** | | | | | | | | |
| 1. Phát huy truyền thống nhà trường | | X | | X | | | | |
| 2. Chăm ngoan, học giỏi | | X | | X | | | | |
| 3. Tôn sư trọng đạo | | | | X | | | | |
| 4. Uống nước nhớ nguồn | | | X | | X | | | |
| 5. Chào xuân yêu thương | | X | | X | X | | | X |
| 6. Mừng Đảng, mừng Xuân | | X | | X | X | | | |
| 7. Hợp tác và phát triển | | X | | X | X | | | X |
| 8. Phát triển bền vững | | | | X | | X | X | |
| 9. Noi gương người tốt, việc tốt | | X | | X | X | | | X |

### 2.3. Cấu trúc các chủ đề của sách Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6

Sau trang giới thiệu cách sử dụng sách, trang giới thiệu các logo, trang mục lục, lần lượt 9 chủ đề giáo dục thường xuyên được trình bày. 9 chủ đề được thực hiện trong 34 tuần và mỗi chủ đề được triển khai trong 3 – 4 tuần, tuần thứ 35 dành cho tuần tổng kết. Phần cuối cùng là trang thuật ngữ.

Mỗi chủ đề được bắt đầu bằng trang chủ đề, có mục tiêu của chủ đề và một câu chắt lọc tư tưởng chủ đạo của chủ đề.

Trang thứ 2 của chủ đề là trang định hướng và những việc mà HS cần thực hiện. Trang này mang tính khái quát cho chủ đề.

Bắt đầu từ trang thứ 3 là nội dung cụ thể triển khai theo cấu trúc dựa trên chu trình trải nghiệm của David Kolb:

1. *Khám phá – kết nối kinh nghiệm:* tạo hứng thú, khai thác vốn kinh nghiệm đã có của HS liên quan đến chủ đề.

2. *Rèn luyện kĩ năng:* hướng dẫn HS thực hiện các hành vi liên quan đến kĩ năng cần hình thành.

3. *Vận dụng – mở rộng:* đặt HS vào các tình huống khác nhau trong cuộc sống để thể hiện các hành vi học được.

4. *Tự đánh giá:* HS tự đánh giá về một số hành vi mà mình đạt được theo mục tiêu.

Nội dung SGK thể hiện đảm bảo các mạch kiến thức theo Chương trình hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

### 2.4. Phân tích chủ đề *Khám phá lứa tuổi và môi trường học tập mới*

Chủ đề *Khám phá lứa tuổi và môi trường học tập mới* là chủ đề đầu tiên của sách Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6. Chủ đề này giúp HS nhận diện sự thay đổi của môi trường học tập và sự thay đổi của bản thân ở tuổi dậy thì, từ đó HS có thể tự điều chỉnh bản thân theo hướng tích cực để có thể thích ứng với sự thay đổi. Cách tiếp cận trong triển khai chủ đề dựa trên cơ sở tâm sinh lí HS, HS sẽ hiểu tại sao ở tuổi này có những biểu hiện tâm lí đặc biệt và chủ đề cũng giúp các em tự tin với sự thay đổi của bản thân.

CHỦ ĐỀ 1

# Khám phá lứa tuổi và môi trường học tập mới

**MỤC TIÊU**

- Giới thiệu được những nét nổi bật của trường trung học cơ sở.
- Nhận ra được sự thay đổi tích cực, những sở thích, đức tính đặc trưng, giá trị của bản thân trong giai đoạn đầu trung học cơ sở.
- Tự tin thể hiện được một số khả năng, sở thích của bản thân.

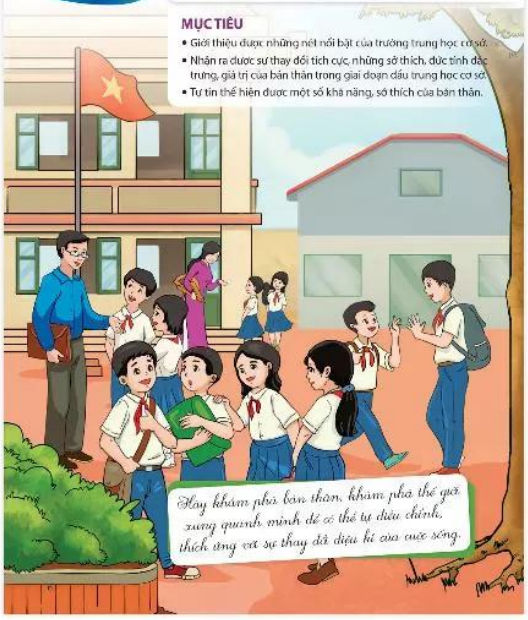
Hãy khám phá bản thân, khám phá thế giới xung quanh mình để có thể tự điều chỉnh, thích ứng với sự thay đổi diệu kì của cuộc sống.

## Định hướng nội dung

Bước vào lứa tuổi đầu trung học cơ sở, các em đang bước vào tuổi thiếu niên, một giai đoạn quan trọng trong quá trình phát triển, hoàn thiện bản thân. Mỗi em sẽ có những dấu hiệu, biểu hiện trưởng thành khác nhau. Những thay đổi về bản thân cùng với sự thay đổi về môi trường học tập của các em tạo nên một giai đoạn đặc biệt và thú vị. Chúng ta cùng khám phá chủ đề này nhé!

**Tìm hiểu những thay đổi của bản thân và môi trường học tập**

- Tìm hiểu sự thay đổi môi trường học tập.
- Tìm hiểu sự thay đổi về vóc dáng của bản thân.
- Tìm hiểu nhu cầu, sở thích, những biểu hiện tâm lí lứa tuổi.

**Rèn luyện thái độ sống tích cực và sở thích bản thân**

- Rèn luyện thái độ tích cực trong giao tiếp.
- Rèn luyện sự tự tin, tập trung chú ý trong các hoạt động.
- Xác định và thể hiện sở thích của bản thân.

**Thể hiện giá trị của bản thân đối với bạn bè**

- Giúp bạn hoà đồng với môi trường học tập mới.
- Sáng tạo sản phẩm để giới thiệu về bản thân.

7

### Khám phá trường trung học cơ sở của em

**1.** Chỉ ra những điều khác biệt của trường trung học cơ sở so với trường tiểu học.

*Gợi ý:*
- Về các môn học, hoạt động giáo dục;
- Về các thầy, cô giáo;
- Về các nội dung khác.

**2.** Chia sẻ bãn khoăn của em về những ngày đầu học ở trường trung học cơ sở.

### Tìm hiểu bản thân

**1.** Mô tả sự thay đổi của bản thân ở thời điểm hiện tại so với một năm trước.

*Gợi ý:*
- Về chiều cao;
- Về cân nặng;
- Về giọng nói.

Đề xuất những việc làm phù hợp để phát triển vóc dáng của bản thân.

**2.** Chia sẻ những mong muốn của bản thân trong quan hệ với mọi người xung quanh.

- Tôi muốn được yêu thương.
- Tôi mong không bị ai bắt nạt.
- Tôi mong tôi và bạn luôn giúp đỡ và chơi với nhau.
- Tôi mong muốn được thể hiện và ghi nhận.
- Tôi mong được đối xử công bằng.
- Mong muốn khác: .....

8

**3.** Gọi tên một số nét tính cách của em (thân thiện, vui vẻ, hoà đồng, trách nhiệm, cáu gắt,...). Nét tính cách nào tạo thuận lợi hoặc khó khăn cho em trong sinh hoạt hằng ngày? Em sẽ làm gì để rèn luyện và điều chỉnh những nét tính cách đó?

### Điều chỉnh thái độ, cảm xúc của bản thân

**1.** Đọc câu chuyện của A. và chỉ ra vấn đề A. gặp phải. Theo em, A. cần thực hiện điều chỉnh bản thân như thế nào để khắc phục những vấn đề đó?

*A. là một học sinh vui vẻ, hoà đồng và có trách nhiệm trong học tập. Tuy nhiên, nhiều lúc A. cũng thấy thật khó hiểu bản thân. A. khó kiểm soát cảm xúc của mình, tốt để bực bội và nói nặng gắt gỏng với người xung quanh, thậm chí đôi khi còn cao giọng với bố mẹ. Lúc cơn nóng giận qua đi, A. thấy mình sai, muốn nói lời xin lỗi nhưng sao thấy khó nói.*

**2.** Thực hành những biện pháp rèn luyện phù hợp để điều chỉnh thái độ, cảm xúc của bản thân với mọi người xung quanh tốt hơn theo gợi ý sau:

1. Luôn nghĩ đến điều tích cực của người khác.
2. Không giữ suy nghĩ và cảm xúc tiêu cực trong mình.
3. Hít thật sâu và thỏ ra chậm để giảm tức giận.
4. Không phản ứng, không nói khi đang bực tức.
5. Vô lòng chia sẻ khi mình đã dù bình tĩnh.

9

## Rèn luyện để tự tin bước vào tuổi mới lớn

Hãy thực hiện những việc làm phù hợp với em để tự tin bước vào tuổi mới lớn.

## Rèn luyện sự tập trung trong học tập

**1.** Thực hiện hướng dẫn sau để rèn luyện sự tập trung khi học trên lớp.

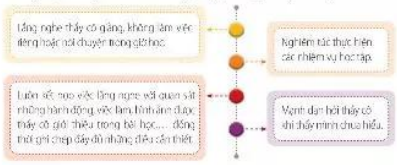




**2.** Chia sẻ với bố mẹ, thầy cô và bạn bè những khó khăn của em khi rèn luyện sự tập trung trong học tập để được hỗ trợ.

## Dành thời gian cho sở thích của em

**1.** Xử lí tình huống sau:

*Bắt đầu lên lớp 6 em có nhiều môn học, môn nào cũng có bài tập phải làm, biết em không còn thời gian để đá bóng. Em nên làm thế nào để có thể hoàn thành hết các bài tập mà vẫn có thời gian dành cho sở thích đá bóng?*

**2.** Lập và thực hiện thời gian biểu để cân bằng việc học tập và thực hiện sở thích của em.

**3.** Chia sẻ thuận lợi, khó khăn và phương hướng thực hiện thời gian biểu.

## Rèn luyện để thích ứng với sự thay đổi

**1.** Thực hiện hướng dẫn sau để thích ứng với sự thay đổi của bản thân và môi trường học tập.

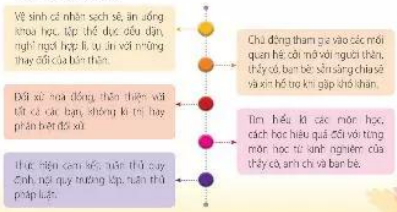




**2.** Chia sẻ cách em thực hiện những hướng dẫn trên và chỉ ra những thuận lợi, khó khăn.

## Giúp bạn hoà đồng với môi trường học tập mới

**1.** Đọc tình huống sau và dự đoán nguyên nhân H. chưa hoà đồng với môi trường học tập mới.

*H. vào học lớp 6 một tháng rồi nhưng bạn thường vẫn nói: "Ước gì không có nhiều bài tập về nhà".*

*Trong giờ ra chơi, H. thích ngồi một mình, ít giao tiếp với các bạn khác.*

**2.** Đề xuất biện pháp giúp H. hoà đồng với môi trường học tập mới.

## Tự tin vào bản thân

**1.** Đọc lời tâm sự của M. và chỉ ra những điều làm cho M. tự tin vào bản thân.

*Tôi là người khá cởi mở, thích chơi với tất cả các bạn. Tôi học khá môn Văn, yêu thích hội hoạ. Tôi thường nấu cơm cho gia đình và mọi người cũng thường khen tôi nấu rất ngon. Tôi thấy mình có sự thay đổi về cơ thể của mình. Tôi biết, tôi cần cố gắng nhiều để hoàn thiện bản thân và tôi thấy tự tin về bản thân, mình.*

**2.** Chia sẻ những điều em đã thay đổi tích cực, những điều làm cho em cảm thấy tự tin vào bản thân.



## Tạo sản phẩm thể hiện hình ảnh của bản thân

Thiết kế sản phẩm thể hiện hình ảnh đáng tự hào của bản thân theo hướng dẫn sau:

- Lựa chọn một sản phẩm: tranh vẽ, bài thơ, truyện tranh,...
- Lựa chọn những đặc điểm thể hiện hình ảnh bản thân: vẻ bên ngoài, sở thích, đức tính, năng lực,...
- Thiết kế sản phẩm.
- Tự tin giới thiệu sản phẩm.

## Tự đánh giá

**1.** Chia sẻ về những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.

**2.** Với mỗi nội dung đánh giá sau đây, hãy xác định một mức độ phù hợp nhất với em.

A. Hoàn toàn đồng ý | B. Đồng ý | C. Không đồng ý

| TT | Nội dung đánh giá |
|---|---|
| 1 | Em thấy lo lắng về những thay đổi của cơ thể mình. |
| 2 | Em tự hào về những sở thích và khả năng của mình. |
| 3 | Em biết điều chỉnh bản thân để phù hợp với môi trường giao tiếp. |
| 4 | Em đã biết cách hoà đồng cùng các bạn trong lớp. |
| 5 | Em mạnh dạn hỏi thầy cô khi không hiểu bài. |
| 6 | Em có nhiều bạn. |
| 7 | Em đã quen với cách học ở trung học cơ sở. |
| 8 | Em biết kiểm soát cảm xúc của mình tốt hơn. |